

Số: 33 /2025/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 04 tháng 4 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy định về quản lý hoạt động vận tải bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 151/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Theo Báo cáo thẩm định số 92/BC-STP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Sở Tư pháp; đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 11/TTr-SXD ngày 25 tháng 3 năm 2025 và văn bản số 840/SXD-QLVT, PT&NL ngày 31 tháng 3 năm 2025.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý hoạt động vận tải bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2025.

Quyết định số 5382/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh phê duyệt Đề án phát triển vận tải hành khách bằng xe taxi, xe điện trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và Quyết định số 2658/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về điều chỉnh phát triển vận tải hành khách bằng xe taxi, xe

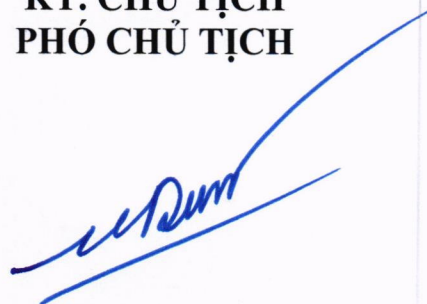
điện trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2030 hết hiệu lực thi hành từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các địa phương thuộc tỉnh; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- TT Truyền thông tỉnh;
- V0-V4, các chuyên viên NCTH;
- TTTT Văn phòng UBND tỉnh (công báo);
- Lưu: VT, GT1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Vũ Văn Điện**

## QUY ĐỊNH

### Về quản lý hoạt động vận tải bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

(Kèm theo Quyết định số **33** /2025/QĐ-UBND ngày **04** tháng 4 năm 2025  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về quản lý hoạt động vận tải bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

2. Các nội dung không quy định tại Quy định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân có hoạt động vận tải bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

2. Các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến hoạt động vận tải bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

#### Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Xe chở người bốn bánh có gắn động cơ* là xe có từ bốn bánh trở lên, chạy bằng động cơ, được thiết kế, sản xuất để hoạt động trên đường bộ, có kết cấu để chở người, vận tốc thiết kế không lớn hơn 30 km/h, số người cho phép chở tối đa 15 người (không kể người lái xe) (quy định tại điểm d khoản 1 Điều 34 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ).

2. *Xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ* là xe có từ bốn bánh trở lên, chạy bằng động cơ, được thiết kế, sản xuất để hoạt động trên đường bộ, có kết cấu để chở hàng, có phần động cơ và thùng hàng lắp trên cùng một khung xe, có tối đa hai hàng ghế và chở tối đa 05 người (không kể người lái xe), vận tốc thiết kế không lớn hơn 60 km/h và khối lượng bản thân không lớn hơn 550 kg; trường hợp xe sử dụng động cơ điện thì có công suất động cơ không lớn hơn 15 kW (quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 34 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ).

3. *Hoạt động vận tải bằng xe bốn bánh có gắn động cơ* bao gồm hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận tải nội bộ bằng xe bốn bánh có gắn động cơ.

4. Kinh doanh vận tải bằng xe bốn bánh có gắn động cơ gồm kinh doanh vận tải hành khách và kinh doanh vận tải hàng hóa. Kinh doanh vận tải bằng xe bốn bánh có gắn động cơ là việc tổ chức, cá nhân thực hiện ít nhất một trong các công đoạn gồm: điều hành phương tiện và lái xe hoặc quyết định giá cước vận tải để vận tải hành khách, hàng hóa trên đường bộ nhằm mục đích sinh lợi (quy định tại khoản 5 Điều 56 Luật Đường bộ).

5. Hoạt động vận tải nội bộ bằng xe bốn bánh có gắn động cơ là hoạt động vận tải không kinh doanh, không thu tiền cước, chi phí vận tải được tính vào chi phí quản lý, sản xuất, tiêu thụ sản phẩm hoặc dịch vụ của người vận tải; bao gồm hoạt động vận tải người nội bộ và hoạt động vận tải hàng hóa nội bộ (quy định tại khoản 12 Điều 56 Luật Đường bộ).

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 4. Quy định về phương tiện**

1. Xe bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận chuyển hành khách:

a) Đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 48 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; khoản 4 Điều 9, điểm a khoản 12 Điều 11, Điều 15 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.

b) Khuyến khích lắp thiết bị giám sát hành trình và camera quan sát, ghi hình ảnh đối với lái xe, hành khách trong xe kết nối với máy chủ của đơn vị.

2. Xe bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận chuyển hàng hóa

Đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 48 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; khoản 4 Điều 10, Điều 16 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.

3. Xe bốn bánh có gắn động cơ hoạt động vận tải nội bộ

Đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1, khoản 2 Điều 40 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.

#### **Điều 5. Quy định về người điều khiển phương tiện**

Người điều khiển phương tiện phải đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 56, khoản 3 Điều 57 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

#### **Điều 6. Quy định về đơn vị vận tải**

1. Kinh doanh vận tải hành khách, hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ

Đáp ứng quy định tại khoản 13 Điều 56, khoản 2 Điều 66 của Luật Đường bộ; các quy định tại Điều 11 (trừ điểm a khoản 3, khoản 5, khoản 9 và khoản 10) Nghị định số 158/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.

## 2. Hoạt động vận tải nội bộ

Đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 66 của Luật Đường bộ; khoản 10 Điều 11 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.

### **Điều 7. Quy định về thời gian, phạm vi hoạt động đối với xe bốn bánh có gắn động cơ vận chuyển hành khách, hàng hóa**

1. Thời gian hoạt động: xe bốn bánh có gắn động cơ vận chuyển hành khách, hàng hóa được phép hoạt động 24/24 giờ trong ngày và thực hiện theo phương án tổ chức giao thông của cơ quan có thẩm quyền.

#### 2. Phạm vi hoạt động:

a) Xe bốn bánh có gắn động cơ vận chuyển hành khách được hoạt động trên các tuyến đường hoặc làn đường có đặt biển báo tốc độ khai thác tối đa 30 km/h áp dụng cho tất cả các phương tiện tham gia giao thông.

b) Xe bốn bánh có gắn động cơ vận chuyển hàng hóa được hoạt động trên các tuyến đường hoặc làn đường có đặt biển báo tốc độ khai thác tối đa 50 km/h áp dụng cho tất cả các phương tiện tham gia giao thông.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước**

#### 1. Sở Xây dựng:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các địa phương và đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan cấm biển báo trên các tuyến đường hoặc làn đường (thuộc thẩm quyền quản lý) phù hợp cho xe bốn bánh có gắn động cơ hoạt động theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy định này.

c) Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải, phù hiệu “XE CHỖ KHÁCH” (đối với xe vận chuyển hành khách), phù hiệu “XE CHỖ HÀNG” (đối với xe vận chuyển hàng hóa).

d) Tổng hợp các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Quy định này, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

#### 2. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, an ninh, trật tự của cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe

chở người bốn bánh có gắn động cơ hoạt động trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông, Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an các địa phương thường xuyên duy trì tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng xe bốn bánh có gắn động cơ vận chuyển hành khách và hàng hóa vi phạm quy định gây mất an ninh, trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn quản lý.

3. Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp thực hiện tốt công tác quản lý, tuyên truyền, phổ biến nội dung Quy định này tới các tổ chức, cá nhân có hoạt động vận tải bằng xe bốn bánh gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

4. Ủy ban nhân dân các địa phương

a) Tổ chức quản lý các hoạt động có liên quan đến việc sử dụng xe bốn bánh gắn động cơ hoạt động vận tải trên địa bàn; tuyên truyền, phổ biến, triển khai Quy định này đến các đối tượng có liên quan biết, thực hiện; thường xuyên kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

b) Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương để lựa chọn và tổ chức cấm biển báo trên các tuyến đường hoặc làn đường (thuộc thẩm quyền quản lý) đủ điều kiện cho xe bốn bánh có gắn động cơ hoạt động theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy định này.

c) Theo dõi, thống kê số lượng xe bốn bánh có gắn động cơ hoạt động vận tải trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý; định kỳ hằng năm báo cáo số lượng phương tiện hoạt động trên địa bàn địa phương, gửi Sở Xây dựng để tổng hợp.

#### **Điều 9. Điều khoản thi hành**

1. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy định này./.